

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC THUẬN AN

Số: 39 /BC-TTYT
V/v Báo cáo kết quả thực hiện lựa chọn
nhà thầu quý IV năm 2025.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lái Thiêu, ngày 12 tháng 01 năm 2026

Kính gửi:

- Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng nghiệp vụ Dược.

Căn cứ Quyết định số 13/QĐ-SYT ngày 05/01/2024 của Giám đốc Sở Y tế Bình Dương về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Cung cấp thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền cho các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương năm 2023-2025”;

Căn cứ Quyết định số 794/QĐ-SYT ngày 29 tháng 08 năm 2024 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: “Cung cấp thuốc Generic cho các cơ sở y tế công lập trong tỉnh Bình Dương năm 2024-2026”.

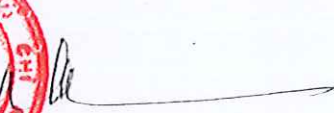
Nay Trung tâm Y tế khu vực Thuận An nộp các báo cáo kết quả thực hiện lựa chọn nhà thầu quý IV năm 2025 cụ thể như sau:

1. Báo cáo thực hiện kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Cung cấp thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền cho các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương năm 2023-2025 (Quý IV năm 2025). (Báo cáo kèm theo).
2. Báo cáo thực hiện kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Cung cấp thuốc Generic cho các cơ sở y tế công lập trong tỉnh Bình Dương năm 2024-2026 (Quý IV năm 2025). (Báo cáo kèm theo).

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Khoa Dược.

 **GIÁM ĐỐC**

Phan Quang Toàn



Phon Quang Tán

**BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU
GÓI THẦU: CUNG CẤP THUỐC ĐƯỢC LIỆU, THUỐC CÓ TRUYỀN CHO CÁC CƠ SỞ Y TẾ CÔNG LẬP BÌNH DƯƠNG NĂM 2023-2025**

Quý IV năm 2025
(Thời gian thực hiện từ ngày 01/10/2025 đến ngày 31/12/2025)

Kính gửi: Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh

ST T	Mã thuốc theo HSMT	Tên thuốc dự thầu	Tên hoạt chất/Tên thành phần của thuốc theo GĐKLH-Nồng độ, Hàm lượng	GĐKLH hoặc GPNK	Đường dùng	Dạng bào chế	Cơ sở sản xuất (đã có VAT)	Giá trung thầu (đã có VAT)	Nhà thầu trúng thầu	Nhóm thuốc	Đơn vị tính	Số lượng được phân bổ trong TTK	Quý IV/2025				Số lượng thực hiện phân bổ còn lại	Tỷ lệ %
													Kết quả thực hiện (Số lượng)					
													Điều tiết		Tồn kho cuối kỳ			
													Nhân	Cho	Nhập trong kỳ	Sử dụng trong kỳ		
1	TDL3	Panaxanti	Cao đặc toàn phần 500mg (tương đương 2.210mg được liều, bao gồm: Sài hồ 260mg; Phục linh 260mg; Đảng sâm 130mg; Tiên hồ 260mg; Cát cánh 260mg; Xuyên khung 195mg; Chi xác 195mg; Đắc hoạt 260mg; Khương hoạt 260mg; Cam thảo 130mg).	VD-31249-18	Uống	Viên nang cứng	Công ty Cổ phần Dược phẩm Việt (Đồng Dược Việt)	3.900	Công ty CP DP TTBVT Vĩnh Khang	Nhóm 2	Viên	50.000	17.066	11.697	5.369	20	100	
2	TDL4	Cam cum - f	Môi viên chứa 174 mg cao khô được liều tương đương: Thanh cao 485 mg; Tia tô 273 mg; Kinh giới 273 mg; Địa liên 213 mg; Thich giả đắng 213 mg; Kim ngân hoa 173 mg; Bạc hà 90 mg; Bôt mịn được liều bao gồm: Kim ngân hoa 100 mg; Thich giả đắng 60 mg; Thanh cao 60 mg; Địa liên 60 mg	VD-25008-16	Uống	Viên nang cứng	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma	987	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma	Nhóm 2	Viên	25.000	4.680	2.440	2.240	-	100	
3	TDL11	Kenmag	Cao Diệp cá (tương đương 0,75g là Diệp cá) 75mg; Cao Rau má (tương đương 3g Rau má) 300mg	VD-25253-16	Uống	Viên nang mềm	Công ty Cổ phần dược phẩm Phương Đông - Chi nhánh 1	1.100	Công ty TNHH DP Nguyễn Anh Khoa	Nhóm 2	Viên	30.000	1.580	3.960	1.224	4.316	40	100
4	TDL13	Bổ gan tiêu độc Livsin-94	200 mg cao đặc hỗn hợp các dược liệu tương ứng với: Diệp ha châu 1500 mg; Chua ngọt 250 mg; Cỏ nhò nôi 250 mg	VD-21649-14	Uống	Viên nén bao phim	Công ty cổ phần dược phẩm Hà Tây	1.650	Công ty CP Đầu tư và phát triển Tây Âu	Nhóm 2	Viên	100.000	5.306	1.312	3.994	-	100	
5	TDL14	Phyllantol	Diệp ha châu, hoàng bá, mộc hương, quế nhục, tam thất	V45-H12-13	Uống	Viên nang cứng	Công ty TNHH Vạn Xuân	1.680	Công ty TNHH Vạn Xuân	Nhóm 2	Viên	30.000	1.367	509	858	-	100	
6	TDL15	Mất gan giải độc - HT	10ml siro chứa: Diệp ha châu 600mg; Nhân trần 500mg; Nhò nôi 600mg; Rau ngổ 1g; Kim ngân hoa 600mg; Nghệ 240mg	VD-22760-15	Uống	Siro	Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh	3.150	Công ty CP DP Nhật Quang	Nhóm 2	Ông	100.000	56.125	15.460	40.665	-	100	
7	TDL17	Diệp ha châu Vạn Xuân	Môi 2,4g Cao khô hỗn hợp được liều tương ứng: Diệp ha châu 10g; Tam thất 5g; Kim ngân hoa 2g; Cam thảo 2g; Thảo quyết minh 5g; Cúc hoa 1g	VD-29579-18	Uống	Thuốc cầm	Công ty TNHH Vạn Xuân	4.620	Công ty TNHH Vạn Xuân	Nhóm 2	Goi	80.000	4.764	654	4.110	-	100	
8	TDL19	Ailiver Diệp ha châu	Diệp ha châu đắng; Xuyên tâm liên; Bồ công anh; Cỏ mực	VD-22167-15	Uống	Viên nang cứng	Công ty cổ phần dược phẩm Khang Minh	1.950	Công ty Cổ phần Gonsa	Nhóm 2	Viên	30.000	11.425	10.923	502	-	100	

9) TD/L20	Nguồn kiến giải độc - F	Mỗi viên chứa: Cao khô được liêu 150mg (tương đương Kim ngân 284mg; Liên kiều 284mg; Cát cánh 240mg; Đan đầu xi 200mg; Ngưu bàng tử 180mg; Kinh giới 160mg; Đan trúc điệp 160mg; Cam thảo 140mg; Bạc hà 24mg; Bột mịn được liêu gồm Kim ngân 116mg; Liên kiều 116mg; Ngưu bàng tử 60mg; Cam thảo 60mg.	VD-20534-14	Uống	Viên nang cứng	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma	643	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma	Nhóm 2	Viên	40.000		4.674	40.000	2.790	41.884	-	100
10) TD/L23	Bài thực Danapha	Cao khô Kim tiền thảo (tương đương 1g Kim tiền thảo) 90mg; Cao khô hỗn hợp (250mg Nhân trần, 150 mg Hoàng cầm, 250 mg Nghệ, 100mg Bình lang, 100 mg Chi thực, 100 mg Hầu phục, 500 mg Bạch mao căn) 230mg; Mắc hươu 100 mg; Đại hoàng 50 mg	VD-19811-13	Uống	Viên nén bao phim	Công ty Cổ phần Dược Danapha	623	Công ty CP Dược Danapha	Nhóm 2	Viên	30.000		2.074		1.002	1.072	-	100
11) TD/L24	Kim tiền thảo	Cao khô Kim tiền thảo (tương đương 4g Kim tiền thảo) 0,28g	VD-27651-17	Uống	Viên nang cứng	Công ty TNHH Vạn Xuân	410	Công ty TNHH Vạn Xuân	Nhóm 2	Viên	500.000		52.061		33.577	18.484	-	100
12) TD/L25	Cabovis Viên thanh nhiệt giải độc	Thạch cao 200mg; Đại hoàng 200mg; Hoàng cầm 150mg; Cát cánh 100mg; Cam thảo 50mg; Borneol (Bàng phiến) 25mg; Ngưu hoàng nhân tạo 5mg	VD-19399-13	Uống	Viên nang cứng	Chi nhánh Cty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy DP OPC	819	Công ty CP Dược phẩm OPC	Nhóm 2	Viên	30.000		20.002		4.700	15.302	-	100
13) TD/L26	Thanh nhiệt tiêu độc Livergood	Cao đặc hỗn hợp 315mg tương đương: Nhân trần 1000mg; Bồ sống anh 670mg; Cúc hoa 340mg; Kim ngân hoa 340mg; Cam thảo 125mg; Actiso 670mg	VD-28943-18	Uống	Viên nang cứng	Công ty cổ phần được phẩm Hà Nam	2.100	Công ty TNHH Dược phẩm Y.A.C	Nhóm 2	Viên	40.000		20.014		14.026	5.988	40	100
14) TD/L28	Thanh nhiệt tiêu độc-F	Mỗi viên chứa: Cao khô được liêu 340mg tương đương: Sài đất 500mg; Kinh giới 500mg; Thương nhĩ tử 480mg; Phong phòng 375mg; Đại hoàng 375mg; Thổ phục linh 290mg; Liên kiều 125mg; Hoàng liên 125mg; Kim ngân hoa 120mg; Bạch chỉ 75mg; Cam thảo 25mg; Bột mịn được liêu gồm: Thổ phục linh 85mg; Kim ngân hoa 30mg; Bạch chỉ 25mg; Thương nhĩ tử 20mg	VD-20536-14	Uống	Viên nang cứng	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma	798	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma	Nhóm 2	Viên	100.000		28.789	27.000	13.477	42.312	-	100
15) TD/L29	Dưỡng cốt Khai Hà	Mỗi gói 5g viên hoàn cứng chứa cao xương hỗn hợp (tương đương với xương động vật 7.5g) 0,75 g; Hoàng bá 2,4g; Trĩ mẫu 0,3g; Trần bì 0,6g; Bạch thược 0,6g; Can khương 0,15g; Thục địa 0,2g	VD-34029-20	Uống	Viên hoàn cứng	Công ty cổ phần TM được VTYT Khai Hà	2.500	Công ty Cổ phần Dược - Thiết bị Y tế Đa Năng	Nhóm 2	Gói	60.000		671		341	330	-	100

16	TDL32	Vphosstar	Cao khô hỗn hợp 410mg (tương đương với: Độc hoạt 330mg; Phòng phong 330mg; Tang ký sinh 330mg; Tân giao 330mg; Bạch thược 330mg; Bạch thược 330mg; Ngưu tất 330mg; Sinh địa 330mg; Cam thảo 330mg; Đở trong 330mg; Tế tân 60mg; Quế nhục 60mg; Nhân sâm 100mg; Đường quy 100mg; Xuyên khung 50mg).	TCT-00034-21	Uống	Viên nang cứng	Công ty TNHH Vạn Xuân	1.150	Công ty TNHH Vạn Xuân	Nhóm 2	Viên	200.000	12.922	12.238	684	100	
17	TDL33	Độc Hoạt Kỳ Sinh	Cao khô hỗn hợp được liệu (tương ứng: Sinh địa 53,8mg; Độc hoạt 214,3mg; Bạch thược 107,6mg; Cam thảo 26,9mg; Tang ký sinh 214,3mg; Ngưu tất 53,8mg; Tân giao 53,8mg; Đở trong 107,6mg) 104,1mg. Bột hỗn hợp được liệu (tương ứng: Phòng phong 53,8mg; Đường quy 53,8mg; Xuyên khung 53,8mg; Đở trong 53,8mg; Quế nhục 26,9mg; Phục linh 53,8mg; Tế tân 53,8mg) 349,7mg	VD-29527-18	Uống	Viên nang cứng	Công ty TNHH MTV Dược phẩm Phước Sanh Pharma	660	Công ty Cổ phần Thảo Mộc Xanh	Nhóm 2	Viên	800.000	38.989	34.192	4.797	332.900	58
18	TDL35	Xương Khớp nhát Nhát	Cao khô hỗn hợp được liệu 370mg tương đương: Đường quy 750mg; Đở trong 600mg; Câu tích 600mg; Đan sâm 450mg; Liên nhục 450mg; Tục đoạn 300mg; Thiên ma 300mg; Cốt toái bổ 300mg; Độc hoạt 600mg; Sinh địa 600mg; Uy linh tiên 450mg; Thông thảo 450mg; Khương hoạt 300mg; Hà thủ ô 300mg	VD-25463-16	Uống	Viên nén bao phim	Công ty TNHH Dược phẩm Nhất Nhất	4.400	Công ty CP DP TTBVT Vĩnh Khang	Nhóm 2	Viên	200.000				110	100
19	TDL36	Phòng tê thấp	Mỗi 80ml chứa: Chất chiết được từ các dược liệu: Hà thủ ô 12g; Thổ phục linh 12g; Thương nhĩ tử 12g; Hy thiêm 12g; Thiên niên kiện 6,8g; Đường quy 6,6g; Huyết giác 6,6g	VD-23928-15	Uống	Cao lỏng	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma	31.000	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma	Nhóm 2	Chai	1.000					100
20	TDL37	Phòng tê thấp	Mỗi viên chứa hỗn hợp cao và bột được liệu tương đương: Hy thiêm 800mg; Hà thủ ô 400mg; Thương nhĩ tử 400mg; Thổ phục linh 400mg; Phòng ký 400mg; Thiên niên kiện 300mg; Huyết giác 300mg; Đường quy 300mg	VD-31441-19	Uống	Viên nang cứng	Chi nhánh công ty TNHH Dược phẩm Sài Gòn tại Bình Dương (Sagopha)	1.600	Công ty Cổ phần Dược phẩm Xanh	Nhóm 2	Viên	100.000	1.640	1.640			100
21	TDL38	Phòng tê thấp TW3	Hà thủ ô 220 mg; Cao đặc hỗn hợp các dược liệu (Hy thiêm 1000 mg; Thổ phục linh 670 mg; Thiên niên kiện 670 mg; Huyết giác 400 mg; Thương nhĩ tử 400 mg; Hà thủ ô 440 mg; Phòng phong ký: 200 mg; Sinh địa 200 mg)	VD-24303-16	Uống	Viên nang cứng	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3	672	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3	Nhóm 2	Viên	600.000	78.706	280.000	113.544	245.162	100

22	TDL44	Phòng tế thấp HD New	Mã tên chế 70mg; Quốc chi 40mg; Cao khô hỗn hợp được liều (tương đương với 460mg được liều bao gồm: Đường quy 70mg, đỗ trọng 70mg, ngưu tất 60mg, độc hoạt 80mg, hương trưai 80mg, thỏ phục linh 100mg) 92mg	VD-27694-17	Uống	Viên nang cứng	Công ty cổ phần dược vật tư y tế Hải Dương	1.450	Công ty TNHH Dược phẩm Y.A.C	Nhóm 2	Viên	50.000		32.908	28.984	3.924	-	100
23	TDL48	Tuzamin	Cao khô hỗn hợp (tương đương với: Túc đoạn 250mg; Phong 250mg; Độc hoạt 200mg; Tân giao 200mg; Đường quy 150mg; Ngưu tất 150mg; Thiên niên kiện 150mg; Hoàng kỳ 150mg; Đỗ trọng 100mg) 240mg; Bột bạch thược 150mg; Bột xuyên khung 150mg	VD-24355-16	Uống	Viên nang cứng	Công ty cổ phần dược TW được TW Mediplanex	2.038	Công ty CP Đầu tư Phát triển Scaphaco	Nhóm 2	Viên	40.000					10	100
24	TDL50	Đại tràng TP	Bột Bạch trưai 0,325g; bột Hoàng liên 0,27g; bột Hoài sơn 0,21g; bột Hoàng đằng 0,2g; bột Mộc hương 0,175g; bột Bạch linh 0,175g; bột Sa nhân 0,175g; bột Bạch thược 0,175g; bột Trần bì 0,125g; Cao đặc Cam thảo 0,02g tương đương với 0,2g Cam thảo, Cao đặc Đảng sâm 0,11g tương đương với 366,5 g Đảng sâm.	TCT-00012-20	Uống	Viên nang cứng	Công ty Cổ phần dược phẩm Thành Phát	3.825	Công ty TNHH Dược phẩm Kim Long Miền Nam	Nhóm 2	Gói	20.000					17.000	15
25	TDL52	Quy y	Cao khô hỗn hợp 300mg (tương đương với: Bạch trưai 248mg; Viên chi 248mg; Long nhân 248mg; Bạch linh 181,3mg; Đường quy 174,7mg; Đảng sâm 124mg; Toàn táo nhân 107,3mg; Hoàng kỳ 87,3mg; Mộc hương 63mg; Đại táo 63mg; Cam thảo 55,4mg); Bột mìn Đường quy 73,3mg; Bột mìn Bạch linh 66,7mg; Bột mìn Hoàng kỳ 36,7mg; Bột mìn Toàn táo nhân 16,7mg; Bột mìn Cam thảo 6,6mg	VD-30743-18	Uống	Viên nang cứng	Công ty cổ phần TM dược VITYT Khải Hà	870	Công ty Cổ phần Dược - Thiết bị Y tế Đa Năng	Nhóm 2	Viên	20.000		8.475	1.236	7.239	20	100
26	TDL53	Quy y đường lâm OPC	Mỗi viên hoàn cứng chứa: cao đặc được liều 102mg (tương ứng với Bạch trưai 64mg; Bạch linh 64mg; Viên chi chế 6,4mg; Toàn táo nhân 64mg; Long nhân 64mg; Đường quy 6,4mg; Đại táo 16mg); Bột được liều 112mg (tương ứng với Đảng sâm 32mg; Hoàng kỳ 64mg; Cam thảo 16mg); Mộc hương 32mg)	VD-30461-18	Uống	Viên hoàn cứng	Chi nhánh Cty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy DP OPC	4.200	Công ty CP Dược phẩm OPC	Nhóm 2	Gói	20.000		1.638		1.638	32	100
27	TDL54	Viên nhuận tràng OP Liz	Cao đặc 150mg (tương ứng với nhân rễ Đại hoàng 255mg; Phấn tã được 127,5mg; Bim bim biếc 127,5mg; Chi xác 30,75mg); Bột mìn cao mủ heo 127,5mg; Bột mìn quạ chi xác 33mg	VD-24818-16	Uống	Viên nén bao phim	Chi nhánh Cty CPDP OPC tại Bình Dương - Nhà máy DP OPC	630	Công ty CP Dược phẩm OPC	Nhóm 2	Viên	20.000		10.328	5.562	4.766	-	100

[illegible]

39	TDL82	An thần bổ tâm -F	Mỗi viên chứa: Cao khô được liêu 260mg (tương ứng Sinh địa 400mg; Mạch môn 133,3mg; Thiên môn đông 133,3mg; Táo nhân 133,3mg; Ba tử nhân 133,3mg; Huyền sâm 66,7mg; Viễn chí 66,7mg; Ngưu vi tử 66,7mg; Đảng sâm 53,3mg; Dương quy 53,3mg; Độn sâm 46,7mg; Phục thần 46,7mg; Cát cánh 26,7mg; Bật minh được liêu gồm 80mg; Cát cánh 40mg; Độn sâm 20mg; Phục thần 20mg	VD-20532-14	Uống	Viên nang cứng	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma	777	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma	Nhóm 2	Viên	350.000		131.302	65.102	66.200	-	100
40	TDL85	Thuốc ho thảo dược	Mỗi chai 100 ml chứa: Cát cánh 6 g; Kinh giới 10 g; Tử viển 10 g; Bạch bỏ 10 g; Hành nhân 10 g; Cam thảo 8 g; Tần bì 8 g; Mạch môn 10 g	VD-33196-19	Uống	Siro	Công ty Cổ phần Dược phẩm Yên Bái	20.000	Công ty CP Dược phẩm Bến Tre	Nhóm 2	Chai	2.000					-	100
41	TDL86	Massoif	Mỗi 100 ml siro chứa: Cao khô là thường xuân (tỷ lệ 5 - 7,5 : 1) 700mg	VD-26338-17	Uống	Siro	Công ty cổ phần dược TW Mediplanex	23.000	Công ty CP Dầu từ Phát triển Seaphaco	Nhóm 2	Chai	10.000					8.100	19
42	TDL87	Mẫu sinh dương 125ml	Chai 125 ml chứa các chất chiết từ: Sinh địa 11,27g; Mạch môn 7,5g; Huyền sâm 11,25g; Bôi màu 5g; Bạch thược 5g; Mạch môn bì 5g; Cam thảo 2,5g	VD-24389-16	Chai	Cao lỏng	Công ty TNHH MTV Dược phẩm Phước Sanh Pharma	24.500	Công ty TNHH Dược phẩm Long Xuyên	Nhóm 2	Chai	6.000					5.200	13
43	TDL88	Bổ Phệ Tỉ Ho	Mỗi 350 mg bột được liêu và 105,5 mg cao được liêu quy về khô tương đương với: Mạch môn bì (vỏ rẻ) 200 mg; Bạch thược 150 mg; Sinh địa 250 mg; Bôi màu 200 mg; Cam thảo 100 mg; Huyền sâm 200 mg; Mạch môn 200 mg	VD-33929-19	Uống	Viên nang cứng	Công ty TNHH MTV Dược phẩm Phước Sanh Pharma	1.915	Công ty Cổ phần Thảo Mộc Xanh	Nhóm 2	Viên	10.000			45.000	5.932	39.068	10
44	TDL90	Fitoga-F	Cao khô được liêu (tương đương được liêu: Hải mã 330 mg; Lộc nhung 330 mg; Nhân sâm 270 mg; Quế 80 mg) 300 mg; Bật minh được liêu (tương đương được liêu: Nhân sâm 60 mg; Quế 20 mg) 80 mg	VD-25954-16	Uống	Viên nang cứng	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma	3.990	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma	Nhóm 2	Viên	10.000		4.308	1.288	3.020	-	100
45	TDL91	Linh chi - F	Mỗi viên chứa: - Cao khô được liêu 150mg tương đương: Nhân linh chi 480mg; Dương quy 260mg; - Bật minh được liêu gồm Nhân linh chi 20mg; <i>Dryopteris</i> 40mg	VD-23289-15	Uống	Viên nang cứng	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma	1.155	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma	Nhóm 2	Viên	130.000		34.430	11.860	22.570	-	100

46	TDL92	Song hảo đại bồ tinh- F	Mỗi viên chứa: Cao khô được liệu 300mg tương đương: Lóc nhung 210mg; Nhân sâm địa 105mg; Ngưu tất 105mg; Hà thủ ô đỏ 105mg; Ba kích 105mg; Nhục thung dung 105mg; Sơn thù 105mg; Bạch trưật 105mg; Kim anh 105mg; Cam thảo 105mg; Đường quy 85mg; Phục linh 85mg; Xuyên khung 85mg; Quế nhục 85mg; Bột mịn được liệu gồm: Nhân sâm 20mg; Đường quy 20mg; Phục linh 20mg; Xuyên khung 20mg; Quế nhục 20mg	VD-21496-14	Uống	Viên nang cứng	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma	1.239	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma	Nhóm 2	Viên	30.000	740	740	100
47	TDL93	Viên nang sâm nhung HT	Nhân sâm 20mg; Nhung hươu 25mg; Cao ban long 50mg	VD-25099-16	Uống	Viên nang cứng	Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh	3.750	Công ty CP DP Nhật Quang	Nhóm 2	Viên	100.000	63.071	45.404	100
48	TDL94	Bát vi	Mỗi viên chứa: Cao khô được liệu 280mg tương đương: Thục địa 800mg; Hoài sơn 344mg; Sơn thù 344mg; Trạch tả 300mg; Phục linh 300mg; Mẫu đơn bì 244mg; Quế 36,67mg; Phụ tử chế 16,67mg; Bột mịn được liệu gồm: Hoài sơn 56mg; Sơn thù 56mg; Mẫu đơn bì 56mg; Phụ tử chế 33,33mg; Quế 13,33mg	VD-23284-15	Uống	Viên nang cứng	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma	609	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma	Nhóm 2	Viên	130.000	64.263	47.609	100
49	TDL95	Fitobetm- f	290 mg cao khô được liệu (tương đương: Thục địa 700 mg; Phục linh 530 mg; Hoài sơn 350 mg; Sơn thù 350 mg; Trạch tả 265 mg; Xa tiền tử 180 mg; Ngưu tất 130 mg; Mẫu đơn bì 115 mg; Nhục quế 90 mg; Phụ tử chế 90 mg); Bột mịn được liệu bao gồm: Mẫu đơn bì 150 mg; Ngưu tất 50 mg	VD-25456-16	Uống	Viên nang cứng	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma	1.200	Công ty TNHH Dược phẩm Fitopharma	Nhóm 2	Viên	20.000	6.362	3.120	100
50	TDL97	Đai bồ khi huyết	Mỗi viên nang cứng chứa 375mg cao khô hỗn hợp tương đương với được liệu: Đường quy 500mg; Xuyên khung 500mg; Thục địa 500mg; Bạch thược 500mg; Đảng sâm 500mg; Bạch linh 500mg; Bạch trưật 500mg; Cam thảo 250mg	VD-32245-19	Uống	Viên nang cứng	Công ty cổ phần TM dược VTYT Khải Hà	760	Công ty Cổ phần Dược - Thiết bị Y tế Đà Nẵng	Nhóm 2	Viên	60.000	1.905	1.327	78
51	TDL100	Van Xuân Hồ nào tâm	Cao khô hỗn hợp được liệu: 190mg (tương ứng với: Hoàng ky: 760mg; Đào nhân 70mg; Hồng hoa 70mg; Địa long 160mg; Nhân sâm 80mg; Xuyên khung 60mg; Đường quy 140mg; Xích thược 140mg; Bạch thược 140mg)	VD-32487-19	Uống	Viên nén bao phim	Công ty TNHH Van Xuân	1.010	Công ty TNHH Van Xuân	Nhóm 2	Viên	62.000	12.446	6.226	100
52	TDL103	Hamov	Cao khô hỗn hợp được liệu 90mg (tương ứng với: Ngưu tất 150mg; Nghệ 150mg; Hắc hoa 150mg; Bạch trưật 300mg)	VD-32486-19	Uống	Viên nang cứng	Công ty TNHH Van Xuân	830	Công ty TNHH Van Xuân	Nhóm 2	Viên	60.000			100

53	TDL104	Thuốc trị Tonoko	Cao khô hàn hợp được liều (tương ứng với: Hoa giac 1000mg; Phòng phong 500mg; Đương quy 500mg; Chi xác 500mg; Hoàng cầm 500mg; Địa đi, 500mg) 350mg.	VD-25841-16	Uống	Viên nang cứng	Công ty cổ phần được TV Mediplantex	4.900	Công ty CP Dầu tư Phát triển Seaphaco	Nhóm 2	Viên	10.000		390		20.406	11.566	-	100
54	TDL105	Supern	Mỗi 430mg cao khô hàn hợp được liều tương ứng: Quí bản 1,5g; Thuốc địa 1,5g; Hoàng bá 0,5g; Trĩ mẫu 0,5g.	VD-29580-18	Uống	Viên nang cứng	Công ty TNHH Van Xuân	1.260	Công ty TNHH Van Xuân	Nhóm 2	Viên	100.000		31.972		20.406	11.566	-	100
55	TDL108	Lục vi- F	Mỗi viên chứa: Cao khô được liều 248mg tương đương: Thuốc địa 800mg; Hoài sơn 300mg; Sơn thù 300mg; Trạch tả 300mg; Phục linh 300mg; Mẫu đơn bì 248mg; Bật mìn được liều gồm: Hoài sơn 100mg; Sơn thù 100mg; Mẫu đơn bì 52mg	VD-21494-14	Uống	Viên nang cứng	Công ty TNHH Được phẩm Fitopharma	462	Công ty TNHH Được phẩm Fitopharma	Nhóm 2	Viên	220.000		77.883		34.542	43.341	-	100
56	TDL109	Hoàn bổ thần âm TW3	Mỗi túi 5g chứa: Thuốc địa 0,75g; Táo chua 0,45g; Hoài sơn 0,40g; Khiên thực 0,35g; Thạch học 0,30g; Tỷ giải 0,25g	VD-24873-16	Uống	Viên hoàn cứng	Công ty Cổ phần Dược phần Trung ương 3	2.100	Công ty Cổ phần Được phẩm Trung ương 3	Nhóm 2	Gỏi	20.000						11.000	45
57	TDL110	Viên nang ich màu	Cao khô hàn hợp 10,5 l (tương đương 6,562g được liều gồm: lịch màu 4,2g; hương phụ 1,312g; ngải cứu 1,05g) 625mg	VD-28214-17	Uống	Viên nang cứng	Công ty CP Dược Vải Từ Y tế Hải Dương	450	Công ty CP DP TTBYT Vĩnh Khương	Nhóm 2	Viên	20.000						20.000	-
58	TDL111	Cao ich mẫu	Mỗi 80ml chứa lịch màu 51,2g; Hương phụ 16g; Ngải cứu 12,8g	VD-22326-15	Uống	Cao lỏng	Công ty TNHH Được phẩm Fitopharma	24.150	Công ty TNHH Được phẩm Fitopharma	Nhóm 2	Chai	1.000		963		189	774	-	100
59	TDL113	Rhynps	Cao khô hàn hợp được liều 42mg và 390 mg bột được liều (tương ứng với: Bạch chỉ 450mg; Tân di hoa 240mg; Thương nhĩ tử 120mg). Tinh đầu bạch hạ 0,3mg	VD-33226-19	Uống	Viên nang cứng	Công ty TNHH MTV Dược phần Phước Sinh Pharma	900	Công ty TNHH Thảo Mộc Xanh	Nhóm 2	Viên	80.000		55.555		14.452	40.903	20	100
60	TDL116	Sàng mài-F	Mỗi viên chứa: Cao khô được liều 243,3mg (tương đương Thuốc địa 400mg; Sơn thù 200mg; Trạch tả 150mg; Mẫu đơn bì 150mg; Câu kỷ tử 100mg; Hoài sơn 80mg; Phục linh 70mg; Cúc hoa 43,3mg); Bột mìn được liều gồm Hoài sơn 120mg; Phục linh 80mg;	VD-20535-14	Uống	Viên nang cứng	Công ty TNHH Được phẩm Fitopharma	861	Công ty TNHH Được phẩm Fitopharma	Nhóm 2	Viên	100.000		8.021		3.553	4.468	-	100
61	TDL118	Xoang Van Xuân	Cao khô 5g 7mg; Thương nhĩ tử, Phòng phong; Bạch truật, Hoàng kỳ, Tân di hoa, Bạch chỉ, Bạc hà	VI508-H12- 10	Uống	Viên nang cứng	Công ty TNHH Van Xuân	800	Công ty TNHH Van Xuân	Nhóm 2	Viên	70.000		3.237		2.815	422	-	100
62	TDL122	Cilia Forte	Cao khô trích nữ hoàng cương (tương đương 2,5mg alcaicoid toàn phần) 500mg	VD-24654-16	Uống	Viên nang	Công ty cổ phần Được phẩm Thiên Dược	4.950	Công ty CPDP Nhóm Bạc Sĩ - Được Sĩ	Nhóm 1	Viên	30.000		17.647		4.286	13.361	-	100
TỔNG CỘNG												6.329.000	-	1.139.824	415.960	669.190	886.594	408.139	5.726

Người lập bảng

Trưởng khoa Dược

Thủ trưởng Đơn vị

Thủ trưởng Đơn vị

ĐS Ngô Thanh Duyên

Nguyễn Thị Đình Hồng



Phan Quang Toàn